

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 17-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Anh Thái

Ông Lương Đình Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Thanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi C (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 24 tháng 10 năm 1996 tại xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm 6, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang D và bà Lê Hồng O, đều sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/3/2021 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ông Lý Văn B, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Chu Bích Thu, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Bùi Quang D, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Xóm 6, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội. Có mặt

2. Bà Lê Hồng O, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Xóm 6, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Anh Lý Văn T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 15/12/2020, bị cáo Bùi C điều khiển xe ô tô bán tải nhãn hiệu FORD, biển kiểm soát 29H-146.87, giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 706573 mang tên Bùi C, đi từ thị trấn B, tỉnh Lạng Sơn về Hà Nội theo quốc lộ 1B, trên xe có ông Bùi Quang D, bà Lê Hồng O (bố mẹ của bị cáo) và ông Đỗ Tiến D1 (bạn ông Bùi Quang D). Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 15/12/2020, Bùi C điều khiển xe ô tô đi đến km 32 +100 quốc lộ 1B thuộc địa phận thôn L, xã T, huyện V (đây là đoạn đường cong sang bên phải), khi xe đến giữa đoạn cong thì bị cáo nhìn thấy ông Lý Văn B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12B1-095.60 đi theo hướng ngược chiều. Do trời mưa nhỏ, không làm chủ tốc độ nên bị cáo đã lái xe đi sang phần đường của xe đi ngược chiều, phần đầu xe ô tô biển kiểm soát 29H-146.87 do bị cáo điều khiển đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 12B1-095.60 của ông Lý Văn B làm ông Lý Văn B và xe mô tô bị văng vào lề đường, xe ô tô lao xuống vườn cạnh đường bên trái theo chiều đi của bị cáo. Hậu quả ông Lý Văn B bị thương nặng, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn (theo hướng Thái Nguyên - Đồng Đăng) là đoạn đường cong sang bên phải (không có biển báo hiệu), mặt đường được rải nhựa phẳng rộng 6,10m, giữa đường có vạch sơn đứt nét phân chia hai chiều xe chạy (vạch 1.1), lề đường bên phải là 1,1m, lề đường bên trái là 1,0m. Xác định điểm va chạm là đầu vết số 01 trên sơ đồ hiện trường, vết chệch từ phải sang trái có chiều dài 3,20m, chiều rộng 0,50m, đầu vết cách mép đường bên phải là 5,50m, cuối đầu vết cách mép đường bên phải là 5,95m. Điểm va chạm nằm trên phần đường của xe mô tô biển kiểm soát 12B1-095.60 do ông Lý Văn B điều khiển. Lỗi trong vụ tai nạn hoàn toàn do bị cáo Bùi C gây ra.

Các vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: 01 xe ô tô biển kiểm soát 29H-146.87, nhãn hiệu FORD, loại xe tải pickup cabin kép; màu sơn: Trắng, số khung FF80KW906673, số máy P4AT2710228. 01 xe mô tô biển kiểm soát 12B1-095.60, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn trắng - đen, số khung C6K0GY323131, số máy 5C6K323132. 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 80.065109 mang tên Bùi C. 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 706573, tên chủ xe: Bùi C, biển số đăng ký 29H-146.87. 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số KD 4351644, biển đăng ký 29H-146.87. 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0344490/19. 01 Biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ, số 0026300. 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 200094203305 mang tên Lý Văn B. 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 005345, tên chủ xe Lý Văn T, biển kiểm soát 12B1-095.60.

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô số 203142847, chủ xe: Lý Văn T, biển kiểm soát 12B1-095.60.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 72/2021/PYTT ngày 15/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tổn thương cơ thể của ông Lý Văn B như sau: Sẹo vết thương môi dưới: 03%; Sẹo vết mổ mặt trước ngoài cằm tay trái: 03%; Sẹo vết mổ mặt sau trong cằm tay trái: 03%; Cắt cụt 1/3 giữa đùi trái: 65%; 04 Sẹo dẫn lưu gối phải: 04%; Sẹo vết thương 1/3 giữa cẳng chân phải: 01%; Vỡ xương sọ vùng thái dương trái: 05%; Tổn thương thần kinh quay trái: 11%; Gãy 1/3 xương quay cẳng tay trái: 06%; Gãy 1/3 xương trụ cẳng tay trái: 06%; Gãy đầu dưới xương trụ cẳng tay trái: 06%. Tổng tỷ lệ thương tích: **79%**.

Tại Bản kết luận giám định kỹ thuật số 08/GĐKT-ĐK ngày 26/01/2021 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn xác định: Xe ô tô biển kiểm soát 29H-146.87 khi bị tai nạn các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-ĐGTSTTTHS ngày 28/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Quan xác định thiệt hại xảy ra đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 12B1-095.60 của ông Lý Văn B là 5.630.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSVQ ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Bùi C về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi C thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Nguyên nhân gây tai nạn, bị cáo thừa nhận do không quen đường, thời tiết xấu, có mưa, mặt đường trơn trượt, khi gặp đoạn đường cong bị cáo chủ quan không giảm tốc độ và không quan sát. Vì vậy khi gặp xe ngược chiều bị cáo bị bất ngờ nên đã đánh lái sang làn đường của xe ngược chiều, đâm vào xe của ông Lý Văn B và gây tai nạn cho ông Lý Văn B, tai nạn hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và gia đình đã chủ động thăm hỏi, chăm sóc người bị nạn và chủ động bồi thường thiệt hại cho ông Lý Văn B tổng số 205.000.000 đồng (gồm 183.000.000đ tiền mặt, 22.000.000 đồng để mua xe máy mới), 01 chiếc chân giả. Về các vật chứng trong vụ án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo 01 xe ô tô biển kiểm soát 29H-146.87, nhãn hiệu FORD, loại xe tải pickup cabin kép; màu sơn: Trắng, số khung FF80KW906673, số máy P4AT2710228, các giấy tờ xe liên quan chiếc xe nêu trên và giấy tờ cá nhân của bị cáo. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 12B1-095.60, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn trắng - đen, số khung C6K0GY323131, số máy 5C6K323132 và các giấy tờ xe liên quan, bị cáo đề nghị trả lại cho gia đình ông Lý Văn B.

Bị hại Lý Văn B trong quá trình điều tra và tại phiên tòa trình bày: Ngày 15/12/2020, ông Lý Văn B đi mô tô từ xã H, huyện B, qua xã T để dự đám cưới ở xã L, huyện V. Khi đi đến địa phận xã T, huyện V thì gặp xe ô tô biển kiểm soát 29H-146.87 do bị cáo Bùi C điều khiển chạy ngược chiều. Nhìn thấy chiếc xe ô tô

có dấu hiệu chạy lẩn lờ đường, ông Lý Văn B đã đánh lái xe mô tô về bên phải làn đường của mình nhưng vẫn bị chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-146.87 đâm trúng đầu xe nên bản thân bị thương và xe mô tô bị hư hỏng nặng. Ông Lý Văn B nhất trí với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, nhất trí với Kết luận giám định thương tích của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận giám định kỹ thuật phương tiện, không có khiếu nại kiến nghị gì. Ông Lý Văn B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Bùi C và không có yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại do đã được bị cáo Bùi C và gia đình bồi thường thiệt hại đầy đủ. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 12B1-095.60, màu sơn trắng - đen, số khung C6K0GY323131, số máy 5C6K323132 và các giấy tờ xe liên quan là xe của anh Lý Văn T (con trai ông Lý Văn B), ông Lý Văn B đề nghị được trả lại cho anh Lý Văn T để gia đình ông Lý Văn B sửa chữa, sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Quang D trong quá trình điều tra và tại phiên tòa trình bày ngày 15/12/2020 xảy ra vụ va chạm giao thông giữa xe ô tô do bị cáo Bùi C điều khiển và xe mô tô do ông Lý Văn B điều khiển như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình ông Bùi Quang D đã chủ động bồi thường thiệt hại cho ông Lý Văn B. Về chiếc xe ô tô bán tải nhãn hiệu FORD, biển kiểm soát 29H-146.87 là tài sản chung của gia đình, giao cho bị cáo Bùi C đứng tên đăng ký, ông Bùi Quang D yêu cầu trả lại cho gia đình để sử dụng. Bà Lê Hồng O vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra trong đơn xin xét xử vắng mặt, bà Lê Hồng O trình bày các nội dung như ông Bùi Quang D đã nêu và có nguyện vọng được trả lại chiếc xe ô tô bán tải nhãn hiệu FORD, biển kiểm soát 29H-146.87 để gia đình sử dụng. Anh Lý Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 02/6/2021 gửi đến Tòa án, anh Lý Văn T trình bày mọi việc liên quan đến vụ án đã được ông Lý Văn B cung cấp đầy đủ và giao mọi việc cho ông Lý Văn B quyết định, bản thân không có yêu cầu gì.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b,s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại do bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo Bùi C 01 xe ô tô biển kiểm soát 29H-146.87, nhãn hiệu FORD, loại xe tải pickup cabin kép màu sơn: Trắng, số khung FF80KW906673, số máy P4AT2710228; 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 80.065109 mang tên Bùi C; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 706573, tên chủ xe: Bùi C, biển số đăng ký 29H-146.87; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số KD 4351644, biển đăng ký 29H-146.87; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0344490/19; 01 Biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ, số 0026300. Trả lại cho ông Lý Văn B 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số

200094203305 mang tên Lý Văn B. Trả lại cho anh Lý Văn T 01 xe mô tô biển kiểm soát 12B1-095.60, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn trắng - đen, số khung C6K0GY323131, số máy 5C6K323132; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 005345, tên chủ xe Lý Văn T, biển kiểm soát 12B1-095.60; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô số 203142847, chủ xe: Lý Văn T. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được xác định rõ. Hiện nay sức khỏe bị hại đã ổn định, bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên phía bị hại nhất trí về tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo. Về phần bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, phía bị hại không có yêu cầu gì thêm. Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình bị hại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12B1-095.60, các vấn đề khác đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị hại nhất trí với ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, không có ý kiến gì bổ sung.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì tranh luận tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây thiệt hại nghiêm trọng đối với sức khỏe và tài sản của ông Lý Văn B, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa không có ai đề nghị hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản hiện trường, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 15/12/2020, bị cáo Bùi C đã điều khiển chiếc xe ô tô ô tô bán tải nhãn hiệu FORD, biển kiểm soát 29H-146.87 lưu thông trên tuyến quốc lộ 1B theo hướng từ huyện B, tỉnh Lạng Sơn về Hà Nội. Khi đi đến km 32 +100

quốc lộ 1B thuộc địa phận thôn L, xã T, huyện V (đây là đoạn đường cong sang bên phải), do trời mưa nhỏ, đường trơn, bị cáo đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, lái xe đi sang phần đường của xe đi ngược chiều, phần đầu xe ô tô biển kiểm soát 29H-146.87 do bị cáo điều khiển đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 12B1-095.60 do ông Lý Văn B điều khiển, hậu quả làm ông Lý Văn B bị thương tích 79%, xe mô tô do ông Lý Văn B điều khiển bị hư hỏng, thiệt hại 5.630.000 đồng. Hành vi của bị cáo Bùi C đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định: "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*"; vi phạm khoản 11, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định: "*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: 11. Trời mưa...mặt đường trơn trượt...*". Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi C đã phạm tội "Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo Bùi C về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm trực tiếp sức khỏe và tài sản của người khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Mặc dù bị cáo có lỗi vô ý khi gây thiệt hại nhưng sự chủ quan, bất cẩn của bị cáo khi tham gia giao thông đã gây thiệt hại nghiêm trọng về sức khỏe và tài sản của người khác, thậm chí có thể gây thiệt hại về tính mạng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe, phòng ngừa tội phạm, làm gương cho người khác.

[5] Về nhân thân, bị cáo chưa từng bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật nên có nhân thân tốt. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; sau khi gây tai nạn, bị cáo đã chủ động tự nguyện bồi thường cho bị hại tổng số 205.000.000 đồng và 01 chiếc chân giả; trong quá trình công tác, năm 2015 bị cáo được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công an. Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại đều xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các giảm nhẹ quy định tại điểm b,s,v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Bùi C khi tham gia giao thông có giấy phép lái xe hợp lệ, xe của bị cáo đủ điều kiện an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông, khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông bị cáo không sử dụng rượu bia hoặc các chất kích thích khác nhưng vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, bị cáo không cố ý gây thiệt hại cho người khác, sau khi gây thiệt hại đã chủ động chăm sóc bị hại, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt,

không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc nhưng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để bị cáo cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có lỗi vô ý khi thực hiện hành vi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra, bị cáo và bị hại đã có biên bản thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 29H-146.87, nhãn hiệu FORD, loại xe tải pickup cabin kép, màu sơn: Trắng, số khung FF80KW906673, số máy P4AT2710228 là phương tiện gây tai nạn, tuy nhiên bị cáo có lỗi vô ý khi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo. Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 80.065109 mang tên Bùi C; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 706573, tên chủ xe: Bùi C, biển số đăng ký 29H-146.87; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số KD 4351644, biển đăng ký 29H-146.87; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0344490/19; 01 Biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ, số 0026300 là Giấy tờ cá nhân của bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Bùi C.

[10] Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 12B1-095.60, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn trắng - đen, số khung C6K0GY323131, số máy 5C6K323132 là xe mô tô của anh Lý Văn T, giao cho ông Lý Văn B mượn sử dụng. Sau khi gây tai nạn và gây thiệt hại cho chiếc xe nêu trên, bị cáo Bùi C đã bồi thường cho gia đình ông Lý Văn B 22.000.000 đồng để mua chiếc xe máy mới. Trong quá trình xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị hại Lý Văn B xin trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho anh Lý Văn T để sửa chữa và đi lại, bị cáo Bùi C nhất trí giao lại chiếc xe nêu trên cho gia đình ông Lý Văn B. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cùng các giấy tờ xe cho anh Lý Văn T.

[11] Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 200094203305 mang tên Lý Văn B là giấy tờ cá nhân của bị hại nên trả lại cho ông Lý Văn B.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn và ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

[14] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b,v,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1, điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 292, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi C phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi C 01 năm 03 tháng (*Một năm ba tháng*) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng (*Hai năm sáu tháng*) từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Bùi C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm 205.000.000 đồng tiền mặt và 01 chiếc chân giả theo biên bản thỏa thuận bồi thường thiệt hại ngày 25/01/2021, biên bản giao nhận ngày 10/3/2021.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Trả lại cho bị cáo Bùi C: 01 (Một) xe ô tô biển kiểm soát 29H-146.87, nhãn hiệu FORD, loại xe tải pickup cabin kép, màu sơn: Trắng, số khung FF80KW906673, số máy P4AT2710228; 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng B2, số: 80.065109 mang tên Bùi C; 01 (Một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô, số: 706573, tên chủ xe: Bùi C, biển số đăng ký 29H-146.87; 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: KD

4351644, biển đăng ký 29H-146.87; 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0344490/19; 01 (Một) Biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ, số 0026300, tên người nộp tiền: Bùi C.

4.2. Trả lại cho ông Lý Văn B 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng A1, số 200094203305 mang tên Lý Văn B.

4.3. Trả lại cho anh Lý Văn T 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 12B1-095.60, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn trắng - đen, số khung C6K0GY323131, số máy 5C6K323132; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 005345, tên chủ xe Lý Văn T, biển kiểm soát 12B1-095.60; 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô số 203142847, chủ xe: Lý Văn T.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17 tháng 5 năm 2021).

5. Án phí: Bị cáo Bùi C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án có quyền kháng cáo đối với phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, thời hạn kháng cáo đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã T, huyện Q, TP.HN;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người BVQLHP cho bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hương

